

Thành phố Huế, ngày 08 tháng 02 năm 2026

**BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY KHU VỰC THÀNH PHỐ HUẾ**  
**TỪ NGÀY 08/02/2026 ĐẾN NGÀY 17/02/2026**

**1. Diễn biến các hình thể thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới:**

24h tới: Ảnh hưởng của đợt gió mùa Đông Bắc nên nhiều mây, có mưa, mưa rào rải rác, cục bộ có nơi mưa vừa, mưa to. Nhiệt độ cao nhất ngày hôm nay 22-24 độ C, vùng núi A Lưới 20-22 độ C; nhiệt độ thấp nhất đêm nay 17-19 độ C, riêng A Lưới 15-17 độ C.

Trong 48-72 giờ tới: từ ngày 09-10/02 chịu ảnh hưởng KKL hoạt động ổn định nên nhiều mây, có mưa, mưa rào rải rác; vùng núi A Lưới trời rét, các nơi khác đêm và sáng trời rét; nhiệt độ dao động nhẹ.

Trong 4-10 ngày tới: ngày 11-17/02 chịu ảnh hưởng KKL suy yếu nên mây thay đổi, đêm và sáng có mưa nhỏ và sương mù nhẹ vài nơi, trưa chiều giảm mây trời nắng, đêm và sáng trời rét; nhiệt độ ban đêm giảm nhẹ, nhiệt độ ban ngày tăng dần.

Tổng lượng mưa từ ngày 08 đến ngày 17/02 phổ biến 30-50mm, có nơi trên 70mm.













**Khả năng tác động:**

KKL tăng cường gây ra gió mạnh, sóng lớn trên biển gây nguy hiểm cho tàu thuyền và các hoạt động trên biển, vùng ven biển,...tăng khả năng biển xâm thực sâu vào trong đất liền, đặc biệt là ở các vị trí xung yếu thường xuyên xảy ra sạt lở bờ biển, bờ biển ở các xã ven biển. Rét đậm, rét hại có khả năng ảnh hưởng đến sự sinh trưởng và phát triển của cây trồng, vật nuôi và sức khỏe của con người, đặc biệt là người già, trẻ em, người có tiền sử bệnh nền về tim mạch và hô hấp,...














































































**2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm:**

**DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT 3 NGÀY**

| Điểm dự báo      | Ngày 08/02/2026 |   |              |       |     |      |        | Đêm 08/02/2026 |    |              |       |     |      |        | 09/02/2026 |      |              |       |     |        |      | 10/02/2026 |              |       |     |        |  |  |
|------------------|-----------------|---|--------------|-------|-----|------|--------|----------------|----|--------------|-------|-----|------|--------|------------|------|--------------|-------|-----|--------|------|------------|--------------|-------|-----|--------|--|--|
|                  | Tmin            | R | Xác suất mưa | H.gió | Tđộ | Đ.ẩm | T.tiết | Tmax           | R  | Xác suất mưa | H.gió | Tđộ | Đ.ẩm | T.tiết | Tmin       | Tmax | Xác suất mưa | H.gió | Tđộ | T.tiết | Tmin | Tmax       | Xác suất mưa | H.gió | Tđộ | T.tiết |  |  |
| Thuận Hóa        | 23              | 5 | 70           | NE    | 6   | 80   |        | 18             | 5  | 85           | NE    | 4   | 98   |        | 18         | 22   | 85           | NE    | 4   |        | 17   | 23         | 65           | NE    | 4   |        |  |  |
| Hương Trà        | 23              | 4 | 70           | NE    | 6   | 80   |        | 18             | 7  | 85           | NE    | 4   | 98   |        | 18         | 22   | 85           | NE    | 5   |        | 17   | 23         | 65           | NE    | 4   |        |  |  |
| Phong Điền       | 23              | 5 | 70           | NE    | 7   | 80   |        | 18             | 10 | 85           | NE    | 4   | 98   |        | 18         | 22   | 85           | NE    | 4   |        | 17   | 23         | 65           | NE    | 3   |        |  |  |
| Phú Bài          | 23              | 7 | 70           | NE    | 6   | 80   |        | 18             | 15 | 85           | NE    | 4   | 98   |        | 18         | 22   | 85           | NE    | 4   |        | 17   | 23         | 65           | NE    | 3   |        |  |  |
| Chân Mây-Lăng Cô | 23              | 8 | 70           | NE    | 8   | 80   |        | 18             | 18 | 85           | NE    | 5   | 98   |        | 18         | 22   | 85           | NE    | 5   |        | 17   | 23         | 65           | NE    | 4   |        |  |  |
| Phú Lộc          | 23              | 7 | 70           | NE    | 8   | 80   |        | 18             | 20 | 85           | NE    | 5   | 98   |        | 18         | 22   | 85           | NE    | 5   |        | 17   | 23         | 65           | NE    | 4   |        |  |  |
| Thuận An         | 23              | 5 | 70           | NE    | 9   | 80   |        | 18             | 14 | 85           | NE    | 5   | 98   |        | 18         | 22   | 85           | NE    | 5   |        | 17   | 23         | 65           | NE    | 5   |        |  |  |
| A Lưới 3         | 21              | 4 | 70           | NE    | 6   | 80   |        | 16             | 12 | 85           | NE    | 4   | 98   |        | 16         | 20   | 85           | NE    | 4   |        | 15   | 20         | 65           | NE    | 4   |        |  |  |

|            |    |    |    |    |   |    |   |    |    |    |    |   |    |   |    |    |    |    |   |   |    |    |    |    |   |   |
|------------|----|----|----|----|---|----|---|----|----|----|----|---|----|---|----|----|----|----|---|---|----|----|----|----|---|---|
| Nam Đông   | 24 | 12 | 70 | NE | 6 | 80 |   | 18 | 17 | 85 | NE | 4 | 98 |   | 18 | 22 | 85 | NE | 5 |   | 17 | 23 | 65 | NE | 4 |   |
| Quảng Điền | 23 | 8  | 70 | NE | 8 | 80 |  | 18 | 13 | 85 | NE | 5 | 98 |  | 18 | 22 | 85 | NE | 4 |  | 17 | 23 | 65 | NE | 4 |  |
| Phú Vang   | 23 | 6  | 70 | NE | 9 | 80 |  | 18 | 15 | 85 | NE | 5 | 98 |  | 18 | 22 | 85 | NE | 5 |  | 17 | 23 | 65 | NE | 4 |  |

DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT 4-10 NGÀY

| Điểm dự báo      | 11/02/2026 |      |              |   | 12/02/2026 |      |              |   | 13/02/2026 |      |              |   | 14/02/2026 |      |              |   | 15/02/2026 |      |              |   | 16/02/2026 |      |              |   | 17/02/2026 |      |              |   | Tổng lượng mưa |
|------------------|------------|------|--------------|---|------------|------|--------------|---|------------|------|--------------|---|------------|------|--------------|---|------------|------|--------------|---|------------|------|--------------|---|------------|------|--------------|---|----------------|
|                  | Tmin       | Tmax | Xác suất mưa | T.tiết  | Tmin       | Tmax | Xác suất mưa | T.tiết  | Tmin       | Tmax | Xác suất mưa | T.tiết  | Tmin       | Tmax | Xác suất mưa | T.tiết  | Tmin       | Tmax | Xác suất mưa | T.tiết  | Tmin       | Tmax | Xác suất mưa | T.tiết  | Tmin       | Tmax | Xác suất mưa | T.tiết  |                |
| Thuận Hóa        | 16         | 24   | 45           |  | 17         | 24   | 55           |  | 17         | 25   | 45           |  | 18         | 27   | 30           |  | 19         | 27   | 30           |  | 19         | 27   | 35           |  | 19         | 26   | 35           |  | 30             |
| Hương Trà        | 16         | 24   | 45           |  | 17         | 24   | 55           |  | 17         | 25   | 45           |  | 18         | 27   | 30           |  | 19         | 27   | 30           |  | 19         | 27   | 35           |  | 19         | 26   | 35           |  | 35             |
| Phong Điền       | 16         | 24   | 45           |  | 17         | 24   | 50           |  | 17         | 25   | 45           |  | 18         | 27   | 30           |  | 19         | 27   | 30           |  | 19         | 27   | 35           |  | 19         | 26   | 35           |  | 30             |
| Phú Bài          | 16         | 24   | 45           |  | 17         | 24   | 50           |  | 17         | 25   | 45           |  | 18         | 27   | 30           |  | 19         | 27   | 30           |  | 19         | 27   | 35           |  | 19         | 26   | 35           |  | 40             |
| Chân Mây-Lăng Cô | 16         | 24   | 45           |  | 17         | 24   | 55           |  | 17         | 25   | 45           |  | 18         | 27   | 30           |  | 19         | 27   | 30           |  | 19         | 27   | 35           |  | 19         | 26   | 35           |  | 45             |
| Phú Lộc          | 16         | 24   | 45           |  | 17         | 24   | 50           |  | 17         | 25   | 45           |  | 18         | 27   | 30           |  | 19         | 27   | 30           |  | 19         | 27   | 35           |  | 19         | 26   | 35           |  | 35             |
| Thuận An         | 16         | 24   | 45           |  | 17         | 24   | 55           |  | 17         | 25   | 45           |  | 18         | 27   | 30           |  | 19         | 27   | 30           |  | 19         | 27   | 35           |  | 19         | 26   | 35           |  | 35             |
| A Lưới 3         | 14         | 21   | 45           |  | 15         | 21   | 55           |  | 15         | 22   | 45           |  | 16         | 25   | 30           |  | 17         | 25   | 30           |  | 17         | 25   | 35           |  | 17         | 23   | 35           |  | 40             |
| Nam Đông         | 16         | 24   | 45           |  | 17         | 24   | 55           |  | 18         | 25   | 45           |  | 18         | 27   | 30           |  | 19         | 27   | 30           |  | 19         | 27   | 35           |  | 19         | 26   | 35           |  | 50             |
| Quảng Điền       | 16         | 24   | 45           |  | 17         | 24   | 50           |  | 18         | 25   | 45           |  | 18         | 27   | 30           |  | 19         | 27   | 30           |  | 19         | 27   | 35           |  | 19         | 26   | 35           |  | 30             |
| Phú Vang         | 16         | 24   | 45           |  | 17         | 24   | 50           |  | 18         | 25   | 45           |  | 18         | 27   | 30           |  | 19         | 27   | 30           |  | 19         | 27   | 35           |  | 19         | 26   | 35           |  | 35             |

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo 15h30 ngày 08/02/2026

Tin phát lúc: 04h30

Dự báo viên: Văn Hoàng Nhung

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Bùi Thanh Quỳnh

PHỤ LỤC I: PHÂN VÙNG DỰ BÁO THỜI TIẾT

| Số TT | Điểm Dự báo      | Đại diện cho các phường/xã  |
|-------|------------------|---|
| 1     | Thuận Hóa        | Đại diện cho các phường/xã: phường Phú Xuân, Thuận Hóa, An Cựu, Thủy Xuân, Vỹ Dạ, Kim Long                      |
| 2     | Hương Trà        | Đại diện cho các phường/xã: phường Hương Trà, Kim Trà, Hương An, xã Bình Điền                                   |
| 3     | Phong Điền       | Đại diện cho các phường/xã: phường Phong Điền, Phong Thái   |
| 4     | Phú Bài          | Đại diện cho các phường/xã: phường Phú Bài, Thanh Thủy, Hương Thủy  |
| 5     | Chân Mây-Lăng Cô | Đại diện cho các phường/xã: xã Chân Mây-Lăng Cô   |
| 6     | Phú Lộc          | Đại diện cho các phường/xã: xã Phú Lộc, Hưng Lộc, Lộc An, Vinh Lộc  |
| 7     | Thuận An         | Đại diện cho các phường/xã: phường Thuận An, Dương Nỗ, Hòa Châu, Mỹ Thượng                                      |
| 8     | A Lưới 3         | Đại diện cho các phường/xã: xã A Lưới 1, A Lưới 2, A Lưới 3, A Lưới 4, A Lưới 5                                 |
| 9     | Nam Đông         | Đại diện cho các phường/xã: xã Nam Đông, Long Quảng, Khe Tre  |
| 10    | Quảng Điền       | Đại diện cho các phường/xã: phường Phong Phú, phường Phong Dinh, phường Phong Quảng, xã Đan Điền, xã Quảng Điền |
| 11    | Phú Vang         | Đại diện cho các phường/xã: xã Phú Hồ, Phú Vinh, Phú Vang   |